



一発合格!

日本語能力試験 N3

完全攻略テキスト&実践問題集

目次

にほんご べんきょう 日本語を勉強しているみなさんへ	3
For students of the Japanese language 致正在学习日语的你们 Thông điệp gửi tới các bạn đang học tiếng Nhật	
にほんご のうりよく し けん 日本語能力試験について	4
About the Japanese Language Proficiency Test 关于日语能力考试 Về Kỳ Thi Năng Lực Nhật Ngữ	
ほん つか かた この本の使い方	8
How to Use This Book 本书的使用方法 Cách sử dụng quyển sách này	

第1章

言語知識 (文字・語彙)

Knowledge of the Language (Characters and Vocabulary)
语言知识 (文字、词汇)
Kiến thức ngôn ngữ (Chữ viết - Từ vựng)

もんだい 問題1	かん じ よ かた 漢字の読み方	14
	Kanji Readings 汉字的读法 Cách đọc chữ Kanji	
	こうりゃく 攻略ポイント	14
	れんしゅうもんだい 練習問題	17
もんだい 問題2	かん じ か かた 漢字の書き方	24
	Writing Kanji 汉字的写法 Cách viết chữ Kanji	
	こうりゃく 攻略ポイント	24
	れんしゅうもんだい 練習問題	26
もんだい 問題3	ぶん なか あな う 文の中の穴埋め	28
	Fill in the blank 填空题 Điền vào chỗ trống trong câu	
	こうりゃく 攻略ポイント	28
	れんしゅうもんだい 練習問題	30
もんだい 問題4	い か 言い換え	35
	Rewording 换种说法 Chọn từ thay thế	
	こうりゃく 攻略ポイント	35
	れんしゅうもんだい 練習問題	37
もんだい 問題5	ただ つか かた えら 正しい使い方を選ぶ	39
	Questions that involve choosing the correct word usage 选出正确的使用方法 Chọn cách sử dụng đúng	
	こうりゃく 攻略ポイント	39
	れんしゅうもんだい 練習問題	40

だい しょう
第2章

げん ご ち しき ぶん ぽう どっかい
言語知識(文法)・読解

Knowledge of the Language (Grammar) · Reading Comprehension
语言知识 (语法)、阅读理解
Kiến thức ngôn ngữ (Ngữ pháp) - Đọc hiểu

ちんだい 問題1	ぶん ぶん ぽう ぶん けい しき 文の文法1 (文の形式)	44
	Sentential Grammar 1 (Selecting Grammar Form) 句子语法1 (句子形式) Ngũ pháp câu 1 (Hình thức câu)	
	こうりゃく 攻略ポイント	44
	れんしゅうちんだい 練習問題	46
ちんだい 問題2	ぶん ぶん ぽう なら か 文の文法2 (並べ替え)	57
	Sentential Grammar 2 (Sentence Composition) 句子语法2 (排序) Ngũ pháp câu 2 (Sắp xếp lại từ ngữ)	
	こうりゃく 攻略ポイント	57
	れんしゅうちんだい 練習問題	58
ちんだい 問題3	ぶん しょう ぶん ぽう 文章の文法	62
	Text Grammar 文章语法 Ngũ pháp trong đoạn văn	
	こうりゃく 攻略ポイント	63
	れんしゅうちんだい 練習問題	65
ちんだい 問題4	たん ぶん どん っかい 短文読解	69
	Comprehension (Short Passages) 阅读理解 (短篇) Bài đọc ngắn	
	こうりゃく 攻略ポイント	71
	れんしゅうちんだい 練習問題	72
ちんだい 問題5・6	ちやう ぶん どん っかい 長文読解	80
	Comprehension (Long Passages) 阅读理解 (长篇) Bài đọc dài	
	こうりゃく 攻略ポイント	82
	れんしゅうちんだい 練習問題	84
ちんだい 問題7	じやう ほう けん さく 情報検索	88
	Information Retrieval 信息检索 Tìm kiếm thông tin	
	こうりゃく 攻略ポイント	92
	れんしゅうちんだい 練習問題	94
●コラム	じゅ げん も じ ご い ぶん ぽう どん っかい 受験のテクニック(文字語彙・文法読解)	102

だい しょう
第3章

ちやう かい
聴解

Listening Comprehension
听力理解
Nghe hiểu

ちんだい 問題1	か だい り かい 課題理解	104
	Task-Based Comprehension 问题理解 Năm bắt vấn đề được đưa ra	
	こうりゃく 攻略ポイント	105
	れんしゅうちんだい 練習問題	107
ちんだい 問題2	り かい ポイント理解	112
	Comprehension of Key Points 重点理解 Năm bắt điểm chính	

	こうりやく 攻略ポイント	113
	れんしゅうもんだい 練習問題	115
もんだい 問題3	がいよう り かい 概要理解	120
	Comprehension of General Outline 概要理解 Năm bắt khái quát	
	こうりやく 攻略ポイント	122
	れんしゅうもんだい 練習問題	123
もんだい 問題4	はつ わ ひようげん 発話表現	128
	Verbal Expressions 语言表达 Mẫu câu hội thoại	
	こうりやく 攻略ポイント	129
	れんしゅうもんだい 練習問題	130
もんだい 問題5	そく じ おうとう 即時応答	134
	Quick Response 即時应答 Ứng đáp ngay	
	こうりやく 攻略ポイント	135
	れんしゅうもんだい 練習問題	136
●コラム	じゅけん 受験のテクニック〈聴解〉	140

も ぎ し けん 模擬試験	げん ご ち し き ち じ こ い げん ご ち し き ぶんぽう とっかい 言語知識(文字・語彙)／言語知識(文法)・読解／ 聴解	
	Knowledge of the Language (Characters and Vocabulary) / Knowledge of the Language (Grammar) · Reading Comprehension / Listening Comprehension	
	語言知識(文字、詞彙)／語言知識(語法)／閱讀理解、听力理解	
	Kiến thức ngôn ngữ (Chữ viết - Từ vựng) / Kiến thức ngôn ngữ (Ngữ pháp) - Đọc hiểu / Nghe hiểu	
も ぎ し けん 模擬試験		142
	Practice Test 模拟考试 Bài thi thử	
ちようかい 聴解スクリプト		170
	Listening comprehension script 听力原文 Lời thoại phần nghe hiểu	
せいとうりよう 正答表		179
	Answer sheet 答案 Bảng đáp án	

べ っ ぽ 別冊	し けん で じゅうよう ご い ひょうげんしゅう 試験に出る 重要語彙&表現集	
	も じ ご い じゅうようぶんけい き おほ かい わ しゅう 文字語彙リスト／重要句型リスト／聞いて覚える会話集	
	Supplementary Volume Important Vocabulary and Expressions in the Test List of Characters and Vocabulary/List of Important Grammatical Expressions/Listen and Remember Conversations	
	附録 考试常見重要词汇&例句集 文字词汇表／重要句型集／多听多练对话集	
	Quyển sách đính kèm Tập hợp các từ quan trọng và các cách nói xuất hiện trong đề thi Danh sách Chữ viết - Từ vựng / Danh sách mẫu câu quan trọng / Tập hợp các bài hội thoại luyện nghe nhỏ	